

Bị Áp Bức nhưng Không BỊ BỎ RƠI



Kinh Thánh Nghiên Cứu: Ê-phê-sô 3:1; 2 Cô-rinh-tô 4:7-12; Công vụ 9:16; Phi-lê-môn 15,16; Cô-lô-se 4:9; Phi-líp 1:1-3; Cô-lô-se 1:1, 2.

Câu Gốc: “Hãy vui mừng trong Chúa luôn luôn. Tôi lại còn nói nữa: hãy vui mừng đi!” (Phi-líp 4:4)

Một mục sư Cơ Đốc Phục Lâm, vì bị vu cáo, đã phải ngồi tù gần hai năm. Lúc đầu ông rất bối rối, nhưng ông nhận ra rằng nhà tù chính là cánh đồng truyền giáo mà Chúa đã ban cho ông. Khi những người đồng tù biết ông là mục sư, họ đã yêu cầu ông giảng đạo. Ông giảng và phân phát sách báo. Thậm chí ông còn làm phép báp têm cho các tù nhân và cử hành các buổi lễ tiệc thánh. Ông thừa nhận rằng, “Phục sự trong tù lắm lúc rất khó khăn, nhưng cũng có sự vui mừng, nhất là khi bạn thấy những lời cầu nguyện được đáp ứng và các cuộc đời được thay đổi.”

Phao-lô đã viết cho hội thánh Phi-líp và Cô-lô-se từ trong tù (xem Phi-líp 1:7, Cô-lô-se 4:3). Trên thực tế, chính tại Phi-líp, sau khi Phao-lô và Si-la bị buộc tội cách bất công, viên cai ngục đã “tra chân họ vào cùm” (Công vụ 16:24). Vào nửa đêm, họ “cầu nguyện và hát ngợi khen Đức Chúa Trời, và những tù nhân đều nghe” (Công vụ 16:25). Họ thực sự biết cách “vui mừng luôn luôn”.

Tuần này, chúng ta sẽ xem xét những hoàn cảnh mà Phao-lô phải đối mặt. Ông đã nhìn thấy một mục đích lớn hơn trong những gì đã xảy ra cho mình, và chúng ta có thể học từ Phao-lô khi chúng ta cũng phải đối mặt với những thử thách của riêng mình.

Học bài học tuần này để chuẩn bị cho Sa-bát, ngày 3 tháng 1.

Phao-lô, Tù Nhân Của Chúa Giê-su Christ

Thư Phi-líp và Cô-lô-se được gọi là lá thư tù vì chúng được viết khi Phao-lô đang ở trong tù (*các thư khác là Ê-phê-sô và Phi-lê-môn*). Hầu hết các nhà bình luận cho rằng, thư được viết khi Phao-lô ở Rô-ma, khoảng năm 60–62 CN (*xem Công vụ 28:16*).

Đọc Ê-phê-sô 3:1 và Phi-lê-môn 1. Lỗi Phao-lô mô tả sự tù đầy của mình có ý nghĩa gì?

Phao-lô đã hiến dâng cuộc đời mình để phụng sự Đức Chúa Giê-su Christ. Nếu việc phụng sự đó bao gồm cả việc ngồi tù thì ông cũng sẵn sàng. Phao-lô tự mô tả mình là “một sứ giả ở trong xiềng xích” (*Ê-phê-sô 6:20*). Ông đã từng có những chuyến hành trình truyền giáo, gây dựng các hội thánh và đào tạo biết bao người làm việc cho Chúa. Có thể ông đã tự hỏi, “Sao tôi lại phải ở đây mang những xiềng xích này khi tôi có thể làm được nhiều điều quan trọng hơn?” Phao-lô ở trong tù khi ông viết thư 2 Ti-mô-thê. Ông đã viết ít nhất năm sách của Tân Ước trong tù.

Trong các bức thư tù, Phao-lô không nói chính xác là ông bị giam ở đâu; do đó, một số người đã gợi ý có thể đó là Ê-phê-sô hoặc Sê-sa-rê. Nhưng không có bằng chứng nào trong Kinh Thánh cho thấy Phao-lô từng bị giam ở Ê-phê-sô. Bị giam ở Sê-sa-rê có vẻ hợp lý hơn, ngoại trừ việc vào thời điểm đó, không có mối đe dọa rõ ràng nào trên mạng sống của Phao-lô. Thật ra, mối đe dọa xem như rõ ràng hơn vào thời điểm thư Phi-líp được viết (*Phi-líp 1:20, Phi-líp 2:17*).

Lá thư này cho chúng ta một số manh mối khác về nơi Phao-lô ở lúc ông bị giam giữ. Trước hết, nó có một tòa án. Điều này ám chỉ một công đường của một thống đốc hay quan tổng đốc, như công đường tại Giê-ru-sa-lem, nơi Đức Chúa Giê-su bị Phi-lát thẩm vấn (*Ma-thi-ơ 27:27, Giăng 18:33*), và ở Sê-sa-rê, nơi Phao-lô bị giam cầm (*Công vụ 23:35*). Nhưng Phao-lô rõ ràng dùng thuật ngữ này, không phải để nói về một địa điểm, mà nói về người ta: “đến nỗi cả quân đoàn bảo vệ hoàng cung và các nơi khác đều rõ tôi vì Đấng Christ mà chịu xiềng xích” (*Phi-líp 1:13*). Ở Rô-ma, quân đoàn đây là những lính tinh nhuệ, khoảng 9,000 người, bảo vệ hoàng đế và canh gác tù nhân của vua.

Phao-lô cũng gửi lời chào thăm từ những tín đồ thuộc “người nhà Sê-sa” (*Phi-líp 4:22*). Điều này cho thấy Phao-lô là một tù nhân ở Rô-ma và có liên lạc với những người phục vụ trong hoàng gia.

Chúng ta học thế nào về cách tận dụng tối đa bất kỳ hoàn cảnh khó khăn nào mà chúng ta vướng vào? Tại sao điều đó không phải là dễ?

Phao-lô Trong Xiềng Xích

Trong khi ở tại Ma-xê-đoan, Phao-lô ghi lại nhiều lần ông bị giam cầm (2 Cô-rinh-tô 6:5, 2; 2 Cô-rinh-tô 11:23; 2 Cô-rinh-tô 7:5). Trường hợp đầu tiên được ghi lại là tại Phi-líp (Công vụ 16:16–24). Sau đó, ông bị giam tại Giê-ru-sa-lem một thời gian ngắn trước khi bị chuyển đến nhà tù ở Sê-sa-rê.

Ở những nơi khác, Phao-lô đề cập đến việc “bị xiềng xích” (Phi-lê-môn 10, 13). Mặc dù bị quản thúc tại gia ở Rô-ma, ông vẫn bị xiềng chung với một người lính La Mã ưu tú. Ignatius, một Cơ Đốc nhân vào đầu thế kỷ thứ hai cũng bị xiềng xích như vậy, đã mô tả những người lính hành xử như “những con thú dữ... họ càng hung tợn hơn khi được đối xử tốt.”—Michael W. Holmes, *The Apostolic Fathers*, tr. 231.

Đọc 2 Cô-rinh-tô 4:7–12. Điều gì đã giúp Phao-lô chịu đựng nổi những thử thách mà ông phải trải qua? Trọng tâm của cuộc đời ông là gì?

Dẫu cuộc sống có gian nan đến đâu, Phao-lô vẫn có thể nhìn thấy một khía cạnh tươi sáng hơn, và điều đó đã cho ông sự can đảm để gánh chịu những áp lực. Mặc kệ Sa-tan tấn công tới tấp, Phao-lô biết rằng mình không bị bỏ rơi.

Đọc 2 Cô-rinh-tô 6:3–7. Phao-lô có những nguồn lực thuộc linh nào giúp ông đối mặt với các khó khăn này?

Chúng ta có thể cứ hay quay nhìn lại những thất bại hoặc những yếu đuối trong quá khứ, rồi trở nên nản lòng. Đó là những lúc chúng ta cần nhớ lại tất cả những điều tuyệt vời mà Đức Chúa Trời đã thực hiện để giúp chúng ta thành công trong cuộc chiến chống lại điều ác. Một trong những vũ khí quan trọng nhất chính là Kinh Thánh, “lời chân lý”, vì chúng ta có thể học hỏi từ những sai lầm của người khác và cũng học được cách họ đã thành công. Ngoài ra, Đức Thánh Linh “làm cho những gì đã được Đấng Cứu Chuộc thế gian thực hiện trở nên hiệu quả. Chính bởi Đức Thánh Linh mà tâm lòng được thanh sạch. Qua Đức Thánh Linh, người tin Chúa trở thành người dưng phần vào bản tánh thiêng liêng. Đấng Christ đã ban Đức Thánh Linh của Ngài như một quyền năng thiêng liêng để chiến thắng mọi khuynh hướng—dầu di truyền hay nuôi dưỡng—dẫn đến điều ác, và để khắc ghi chính cá tính Ngài trên hội thánh Ngài.”—Ellen G. White, *The Desire of Ages*, tr. 671.

Làm thế nào chúng ta, dù tín đồ hoặc mục sư, có thể luôn chứng tỏ mình “như kẻ hầu việc Đức Chúa Trời” (2 Cô-rinh-tô 6:4)? Điều đó có nghĩa gì?

Phao-lô tại Phi-líp

Trong chuyến hành trình truyền giáo thứ hai của Phao-lô, sau khi Ti-mô-thê được thêm vào nhóm, Đức Thánh Linh đã cấm họ tiếp tục đi qua Tiểu Á (Công vụ 16:6). Vì vậy, trong một khải tượng ban đêm, Phao-lô thấy một người đàn ông cầu xin “hãy qua xứ Ma-xê-đoan, mà cứu giúp chúng tôi” (Công vụ 16:9). Do đó, họ cấp tốc đi đến hải cảng gần Ma-xê-đoan nhất và đi thuyền từ Trô-ách qua Biển Aegean đến Neapolis, trên lục địa Châu Âu. Nhưng thay vì truyền bá phúc âm ở đó, Phao-lô, Si-la, Ti-mô-thê và Lu-ca (“chúng tôi” trong Công vụ 16:11), đã đi đến Phi-líp.

Trong hoạt động truyền giáo của mình, Phao-lô luôn suy nghĩ một cách có chiến lược. Phi-líp là “thành phố thứ nhất của tỉnh Ma-xê-đoan” (Công vụ 16:12). Trên thực tế, đây là một trong những thành phố cao trọng nhất của Đế chế La Mã, được trao tặng địa vị *Ius Italicum*—danh hiệu cao nhất có thể được trao cho một thành phố. Công dân của thành phố có cùng các đặc quyền như thể thành phố nằm trong địa phận Ý, bao gồm miễn thuế đất đai và thuế đầu người, và bất kỳ ai sinh ra ở thành phố này đều mặc nhiên trở thành công dân La Mã. Đây cũng là một điểm dừng chân quan trọng dọc theo Via Egnatia, là tuyến đường bộ chính nối La Mã với phương Đông. Việc thiết lập sự hiện diện quan trọng của Cơ đốc giáo tại đây, đã giúp họ mang phúc âm đến nhiều thành phố lân cận khác, như Am-phi-pô-lit, A-pô-lô-ni-a, Tê-sa-lô-ni-ca và Bê-rê (xem Công vụ 17:1, 10).

Tuy ngôn ngữ chính thức ở Phi-líp vào thế kỷ thứ nhất là tiếng La-tinh, tiếng Hy Lạp là ngôn ngữ của quần chúng và của các thành phố xung quanh. Nó cũng là phương tiện truyền bá phúc âm. Lu-ca mô tả cách Phao-lô và nhóm của ông cùng mọi người cầu nguyện bên bờ sông, nơi Ly-đi-a và gia đình bà đã tin đạo (Công vụ 16:13–15). Là một nữ thương gia (“người bán vải tím”), bà có thể là một trong những người ủng hộ tài chính quan trọng tại Phi-líp cho chức vụ của Phao-lô. Thời gian Phao-lô và Si-la ở trong tù tại đây đã dẫn đến sự cải đạo toàn bộ một gia đình khác—gia đình người cai ngục.

Đức Thánh Linh biết rằng Phi-líp sẽ là bàn đạp lý tưởng cho việc truyền bá phúc âm khắp châu Âu, mặc dù cũng sẽ có sự đàn áp xảy ra. Dầu sự đàn áp có khủng khiếp đến đâu, trong một số trường hợp, nó có thể giúp phúc âm được truyền bá đến những người mà nếu không có nó, có lẽ họ sẽ không bao giờ được tiếp cận phúc âm.

Công vụ 9:16 giúp chúng ta hiểu thế nào về một số gian nan của Phao-lô? Nó có giúp gì cho chúng ta hiểu về những gian nan của chính mình?

Phao-lô và Cô-lô-se

Chúng ta không có chi tiết nào về việc Phao-lô từng đến Cô-lô-se, điều này cho thấy ít nhiều về hiệu quả của chiến lược truyền giáo của ông. Đầu tiên, chính Ê-pháp-ra, một người cư ngụ tại Cô-lô-se (*Cô-lô-se 4:12*), đã mang phúc âm đến thành phố đó (*Cô-lô-se 1:7*). Nhưng Ê-pháp-ra đã tin đạo như thế nào? Có thể là vào những năm 50 trở đi, khi Phao-lô ở tại thành phố Ê-phê-sô kế cận và “hết thầy mọi người ở A-si-a đều được nghe đạo Chúa” (*Công vụ 19:10; so sánh với Công vụ 20:31*).

Sách Khải huyền cho thấy phúc âm được lan rộng khắp khu vực này (*Khải huyền 1:4*). Lời giải thích hợp lý nhất cho sự thành công này, kể cả việc truyền bá đến Cô-lô-se, là kết quả của công việc của những người cải đạo qua Phao-lô, những người đầu tiên nghe sứ điệp ở Ê-phê-sô, một thành phố quan trọng nhất ở Tiểu Á và cũng là một cảng lớn. Ê-pháp-ra đã nghe Phao-lô rao giảng tại đây và đã trở thành một trong những người cộng sự của ông. Ê-pháp-ra đã mang phúc âm về quê quán mình là Cô-lô-se.

Cô-lô-se cách Lao-đi-xê khoảng chín dặm (15 km) về phía đông nam, hiện nay chỉ mới được khai quật, vì vậy chúng ta không biết nhiều về thành phố này so với các thành phố nổi tiếng hơn trong vùng. Chúng ta được biết thành phố này có một cộng đồng Do Thái đông đảo “khoảng mười nghìn người sống ở khu vực Phrygia.”—Arthur G. Patzia, *New International Biblical Commentary: Ephesians, Colossians, Philemon*. Những đồng tiền đúc tại Cô-lô-se cho thấy người dân ở đó, giống như ở nhiều thành phố La Mã khác, tôn thờ nhiều thần khác nhau. Các tập tục ngoại giáo và ảnh hưởng văn hóa mạnh mẽ rõ ràng là những thách thức lớn lao cho các Cơ Đốc đồ tại đó, không chỉ trong việc truyền bá phúc âm mà còn phải trung tín với đức tin thuần khiết của phúc âm. Một Cơ Đốc nhân nổi tiếng khác ở Cô-lô-se là Phi-lê-môn, người có thể đã tin đạo vào cùng thời điểm với Ê-pháp-ra.

Đọc Phi-lê-môn 15, 16. Xem thêm Cô-lô-se 4:9. Phao-lô đã nhẹ nhàng khuyên Phi-lê-môn nên đối xử với Ô-nê-sim như thế nào?

Mặc dù luật La Mã buộc Phao-lô phải trả Ô-nê-sim về với Phi-lê-môn, Phao-lô kêu gọi tấm lòng và lương tâm của Phi-lê-môn như một người cùng tín ngưỡng và giục Phi-lê-môn đối xử Ô-nê-sim không như với một nô lệ, mà như một người anh em (*Phi-lê-môn 16*).

Dẫu chúng ta khinh ghét chế độ nô lệ dưới bất kỳ hình thức nào và ước sao Phao-lô lên án hành vi này, làm sao chúng ta có thể chấp nhận những gì Phao-lô nói ở đây? (Hấp dẫn thay trong thời kỳ Hoa-kỳ còn chế độ nô lệ, E. G. White đã đặc biệt bảo các tín đồ Cơ Đốc Phục Lâm hãy bác bỏ luật ra lệnh mọi người phải giao trả lại những nô lệ đã trốn thoát.)

Hội Thánh Tại Phi-líp và Cô-lô-se

Đọc Phi-líp 1:1–3 và Cô-lô-se 1:1, 2. Hội thánh tại Phi-líp và Cô-lô-se được mô tả ra sao và điều ấy có ý nghĩa gì?

Trong các bức thư gửi cho các hội thánh, Phao-lô thường gọi các tín hữu là “thánh đồ,” có nghĩa là qua báp-tem họ đã được biệt riêng làm dân sự đặc biệt của Đức Chúa Trời, giống như dân Y-sơ-ra-ên, qua việc thực hành phép cắt bì (*Xuất Ê-díp-tô Ký 19:5, 6; so sánh 1 Phi-e-rơ 2:9, 10*), đã được biệt riêng làm “dân thánh.” (Điều này hoàn toàn không liên quan gì đến việc phong thánh chức của nhà thờ La Mã.)

Lời chào của hai bức thư này cũng đáng chú ý. Phao-lô đề cập đến “các giám mục và chấp sự” trong (*Phi-líp 1:1*) và “những anh em trung tín trong Đấng Christ” trong (*Cô-lô-se 1:2*). Khi Tân Ước nói đến “những anh em trung tín,” đó là những người có một chức vụ cụ thể trong hội thánh (*xem Ê-phê-sô 6:21, Cô-lô-se 4:7, 1 Phi-e-rơ 5:12*). Vì vậy, thư Phao-lô gửi, không chỉ cho các tín hữu mà cho cả cấp lãnh đạo hội thánh tại các thành phố này. Việc đề cập đến các chức vụ được mô tả cụ thể hơn trong 1 Ti-mô-thê 3:1–12; Tít 1:5–9. Điều này minh chứng cho sự hiện hữu và tầm quan trọng của tổ chức hội thánh ngay từ lúc mới bắt đầu.

Huấn luyện những người cùng làm việc như Ti-mô-thê và Ê-pháp-ra, và cung cấp sự những nhà lãnh đạo cho các hội thánh địa phương là ưu tiên của Phao-lô và điều đó cũng tăng cường các nỗ lực truyền giáo của ông. Nói cách khác, đó là một chiến lược để tiếp cận và duy trì. Những người Cơ Đốc Phục Lâm tiên phong đã theo mô hình tổ chức hội thánh trong Tân Ước như được thấy qua nhiều bài báo của *Advent Review and Sabbath Herald* từ những năm 1850. Trên thực tế, James White đã nói, “Trật tự thiêng liêng của Tân Ước là đủ để tổ chức hội thánh của Đấng Christ. Nếu cần thêm, thì nó sẽ được ban cho bởi sự soi dẫn.”—“Gospel Order,” *Advent Review and Sabbath Herald*, 6 tháng 12 năm 1853, tr. 173. Khá lâu trước khi Phao-lô viết thư cho các hội thánh này, các sứ đồ đã bắt đầu bổ nhiệm các viên chức cho hội thánh tại Giê-ru-sa-lem (*xem Công vụ 6:1–6; Công vụ 11:30*), điều “sẽ đóng vai trò một mô hình cho việc tổ chức các hội thánh ở mọi nơi khác, nơi các sứ giả của lễ thật sẽ dành được những người cải đạo theo phúc âm.”—Ellen G. White, *The Acts of the Apostles*, tr. 91.

Chúng ta cũng biết rằng đôi khi Phao-lô dùng trợ lý văn học trong việc biên soạn các lá thư của mình. Ti-mô-thê cũng được nêu tên là người đồng gửi thư (*ví dụ, xem 2 Cô-rinh-tô 1:1, Phi-lê-môn 1*). Trên thực tế, Phao-lô tiếp tục dùng “tôi” thay vì “chúng tôi” cho thấy thẩm quyền của ông cũng đứng sau các lá thư này.

NGHIÊN CỨU BỒ TÚC: “Đức Chúa Trời đã chọn bạn để được cứu rỗi qua sự thánh hóa của tâm linh và đức tin vào lẽ thật. Vì vậy, hãy đứng vững... Nếu bạn phục sự Đức Chúa Trời cách tín trung, bạn sẽ gặp chống đối và thành kiến, nhưng đừng tức tối khi bạn phải chịu đau khổ một cách bất công. Đừng trả thù. Hãy giữ vững sự chính trực của bạn trong Đức Chúa Giê-su Christ. Hãy kiên định hướng mặt bạn lên trời. Hãy để người khác nói lời của họ và theo đuổi hành động của riêng họ; bạn phải tiếp tục trong sự nhu mì và khiêm nhường của Đấng Christ. Hãy làm công việc của bạn, kiên trì theo đuổi mục đích với tấm lòng trong sạch, bằng tất cả sức mạnh và khả năng của mình, dựa vào cánh tay của Đức Chúa Trời. Bạn có thể không bao giờ biết được bản chất thực sự và cao cả của công việc của bạn. Giá trị của bản thể bạn chỉ có thể được đo lường bằng sự sống đã ban cho để cứu bạn... . . .

“Cho mỗi linh hồn đang trưởng thành trong Đấng Christ, sẽ có những lần phải chống chọi nghiêm túc và liên tục; vì các thế lực của bóng tối quyết tâm chống lại con đường tiến tới. Nhưng khi chúng ta hướng về thập giá của Đấng Christ để được ân điển, chúng ta không thể thất bại. Lời hứa của Đấng Cứu Chuộc là, ‘Ta sẽ không bao giờ lìa người, không bao giờ bỏ người.’ ‘Ta luôn ở cùng các người, cho đến tận thế.’”—Ellen G. White, *The Youth’s Instructor*, 9 tháng 11 năm 1899.

ĐỀ TÀI THẢO LUẬN:

1. Phao-lô đã bị bỏ tù nhiều lần, luôn luôn bất công. Bạn phản ứng thế nào khi bị đối xử không công bằng? Những lời hứa nào trong Kinh Thánh bạn có thể nghĩ đến cho những lúc như vậy?
2. Về sự đàn áp các Cơ Đốc nhân, Tertullian, một nhà lãnh đạo giáo hội đầu tiên, đã nói, “Chúng tôi càng bị các người đánh gục, chúng tôi càng đông đảo; máu của các Cơ Đốc nhân là hạt giống.” Đồng thời, có nhiều nơi, sự đàn áp đã cản trở rất nhiều công việc của giáo hội. Chúng ta có thể hỗ trợ những người bị đàn áp vì đức tin của họ bằng cách nào?
3. Hãy suy gẫm câu gốc của tuần này dưới góc nhìn của những khó khăn mà Phao-lô đã phải chịu đựng. “Hãy vui mừng luôn luôn”? Điều ấy có nghĩa gì? Làm sao chúng ta có thể thực hiện được? Một người thân yêu bị bệnh hoặc qua đời. Bạn mất việc. Thân thể bạn đang đau rã rời. Có lẽ chìa khóa để hiểu câu này là hãy tự hỏi, “Hãy vui mừng luôn luôn trong điều gì?” Nghĩa là, bất kể hoàn cảnh của chúng ta ra sao, chúng ta luôn có thể vui mừng trong điều gì?